

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 4425/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thi trắc nghiệm trên máy vi tính trong kỳ thi
tuyển công chức ngạch chuyên viên tỉnh Thanh Hoá năm 2016**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức";

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 616/TTr-SNV ngày 03/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thi trắc nghiệm trên máy vi tính trong kỳ thi tuyển công chức ngạch chuyên viên tỉnh Thanh Hoá năm 2016.

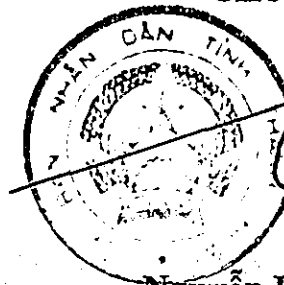
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh ngạch chuyên viên tỉnh Thanh Hoá năm 2016; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KHTH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Xứng

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 11 năm 2016

QUY ĐỊNH

**Việc thi trắc nghiệm trên máy vi tính trong kỳ thi tuyển
công chức ngạch chuyên viên tỉnh Thanh Hoá năm 2016**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4425/QĐ-UBND ngày 11/11/2016
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định việc thi trắc nghiệm trên máy vi tính trong kỳ thi tuyển công chức ngạch chuyên viên ngạch chuyên viên tỉnh Thanh Hoá năm 2016 đối với 03 môn: Nghiệp vụ chuyên ngành, Tin học văn phòng và Tiếng anh; không áp dụng đối với môn thi bằng hình thức thi viết kiến thức chung và nghiệp vụ chuyên ngành.

Quy định này áp dụng đối với các thí sinh, Hội đồng thi tuyển công chức ngạch chuyên viên, Ban coi thi, giám thị và các bộ phận, cá nhân liên quan tham gia kỳ thi tuyển công chức ngạch chuyên viên năm 2016.

Điều 2. Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ thi

1. Thí sinh có mặt tại địa điểm dự thi theo đúng thời gian và địa điểm ghi trong giấy báo dự thi để làm thủ tục dự thi.

2. Trước khi vào phòng thi, thí sinh phải chụp ảnh theo hướng dẫn của Kỹ thuật viên phần mềm; xuất trình chứng minh nhân dân, giấy báo dự thi, nhận phòng thi và nghe phổ biến Quy định thi. Nếu phát hiện sai sót hoặc nhầm lẫn về họ, tên, chữ đệm, ngày, tháng, năm sinh... thí sinh phải báo cáo Hội đồng thi tuyển công chức ngạch chuyên viên để điều chỉnh. Trường hợp bị mất giấy báo thi hoặc các giấy tờ cần thiết khác, thí sinh báo cáo và làm cam đoan để Hội đồng thi tuyển công chức ngạch chuyên viên xem xét, giải quyết theo quy định.

3. Khi giám thị cho phép các thí sinh trong phòng thi đăng nhập vào hệ thống thi trắc nghiệm trên máy vi tính mà thí sinh không có mặt thì không được dự thi môn đó. Thí sinh không dự thi một môn thi thì không được tham gia các môn thi tiếp theo (trừ trường hợp được miễn thi theo quy định).

4. Trước khi làm bài thi trên máy vi tính, thí sinh nhập đúng số báo danh và mặt khẩu đã được giám thị cấp để truy cập vào hệ thống phần mềm thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

5. Khi vào phòng thi, thí sinh phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Không mang vào phòng thi các loại tài liệu, điện thoại, máy ảnh, phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao chép dữ liệu bên ngoài như: USB Flash, USB HDD..., các thiết bị ghi âm, ghi hình, thiết bị chứa đựng thông tin và các vật dụng khác có thể lợi dụng để làm bài thi.

b) Nghiêm cấm mang vào phòng thi vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, các vật dụng gây nguy hại khác.

c) Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi; nhận thông tin, tài liệu từ ngoài phòng thi.

d) Nghiêm cấm hành vi thi hộ; trao đổi thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức với các thí sinh khác và các hành vi gian lận khác trong khi thi.

e) Nghiêm cấm các hành vi làm hỏng hệ thống máy vi tính phục vụ thi.

f) Không hút thuốc trong phòng thi; giữ trật tự trong phòng thi và ngồi đúng số thứ tự đã được phân công ghi trên máy trạm hoặc ngồi đúng số báo danh.

g) Thí sinh chỉ được phép sử dụng hệ thống thi trắc nghiệm trên máy vi tính, không được sử dụng bất cứ ứng dụng nào khác của máy vi tính.

h) Thí sinh phát hiện máy vi tính không sử dụng được do bị hỏng phải kịp thời báo cho giám thị để xem xét giải quyết.

i) Thí sinh chỉ được phép rời khỏi phòng thi sau khi ký xác nhận vào bản kết quả điểm bài thi; nếu thí sinh không ký vào bản kết quả điểm thi, thí sinh đó phải nhận điểm không (0).

k) Nghiêm cấm việc ký thay cho thí sinh khác, nếu giám thị phát hiện thí sinh ký thay thì hủy kết quả thi của thí sinh ký thay.

6. Thí sinh có thắc mắc cần hỏi giám thị phải hỏi công khai; trường hợp có bất thường về sức khỏe phải báo cáo giám thị để giải quyết. Trong thời gian làm bài, thí sinh không được ra ngoài phòng thi.

7. Khi hết giờ thi, thí sinh có trách nhiệm ký xác nhận vào bản kết quả điểm thi.

8. Thí sinh có quyền tố giác những người vi phạm quy định thi cho giám thị, Trường ban coi thi hoặc Hội đồng thi tuyển công chức ngạch chuyên viên.

Điều 3. Trách nhiệm của Giám thị phòng thi, Giám thị kỹ thuật viên máy tính, Kỹ thuật viên phần mềm, Giám thị hành lang

1. Không mang theo vật phát, thu, truyền tin trong khi làm nhiệm vụ; không được giúp đỡ thí sinh làm bài dưới bất kỳ hình thức nào; không làm việc riêng, không hút thuốc, sử dụng bia, rượu, đồ uống có cồn; có mặt đúng giờ và thường xuyên tại phòng thi để làm nhiệm vụ theo quy định.

2. Nếu giám thị, kỹ thuật viên máy tính, kỹ thuật viên phần mềm, giám thị hành lang nào vi phạm Quy định, tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm Giám thị phòng thi

a) Kiểm tra phòng thi, cấp số báo danh và mặt khẩu cho thí sinh và ghi số báo danh của thí sinh vào chỗ ngồi tại phòng thi theo quy định của Ban coi thi;

b) Khi có hiệu lệnh, Giám thị 1 gọi tên thí sinh vào phòng thi; Giám thị 2 kiểm tra các vật dụng thí sinh mang vào phòng thi, hướng dẫn thí sinh ngồi đúng chỗ quy định. Giám thị tuyệt đối không để thí sinh mang vào phòng thi mọi tài liệu và vật dụng bị cấm theo quy định; đối chiếu, nhận diện thí sinh thông qua chứng minh nhân dân, giấy báo dự thi và danh sách thí sinh.

c) Hướng dẫn thí sinh các quy định về làm bài thi, nội quy thi.

d) Thực hiện nhiệm vụ coi thi theo nội quy, quy định của kỳ thi.

e) Giám thị chỉ được trả lời thí sinh công khai các nội dung trong phạm vi quy định.

f) Không được cho thí sinh ra ngoài phòng thi khi đang thi. Nếu thí sinh bị đau ốm bất thường hoặc có nhu cầu chính đáng nhất thiết phải tạm thời ra khỏi phòng thi thì giám thị phải báo cáo Trưởng ban coi thi kịp thời giải quyết.

g) Thí sinh vi phạm quy định thi, giám thị phải lập biên bản xử lý theo đúng quy định.

h) Khi có tình huống bất thường xảy ra, phải báo cáo ngay cho Trưởng ban coi thi để báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi tuyên công chức ngạch chuyên viên giải quyết.

i) Giám thị phải bảo vệ đề thi trong khi thi, không để lọt ra ngoài phòng thi. Giám thị và những người làm nhiệm vụ phục vụ kỳ thi không được thảo luận, sao chép, giải đề, mang đề ra ngoài hoặc giải thích đề thi cho thí sinh.

k) Sau khi kết thúc lượt thi, giám thị nhận danh sách điểm và yêu cầu thí sinh ký tên xác nhận kết quả thi.

4. Trách nhiệm Giám thị kiêm kỹ thuật viên máy tính

a) Bảo đảm hệ thống máy vi tính trong phòng thi hoạt động tốt, nếu máy vi tính bị hư hỏng phải có trách nhiệm sửa chữa hoặc thay thế kịp thời.

b) Kiểm tra máy vi tính trong phòng thi trước, trong và sau mỗi lượt thi.

c) Phối hợp với Giám thị hành lang, Giám thị 1, Giám thị 2 kiểm tra các vật dụng thí sinh mang vào phòng thi, hướng dẫn thí sinh ngồi đúng chỗ quy định; tuyệt đối không để thí sinh mang vào phòng thi mọi tài liệu và vật dụng đã bị cấm theo quy định.

5. Trách nhiệm Kỹ thuật viên phần mềm

a) Chụp ảnh thí sinh trước khi vào phòng thi và cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

b) Quản lý và đảm bảo sự vận hành tốt của máy chủ.

c) In danh sách điểm ngay sau khi ca thi kết thúc.

6. Trách nhiệm Giám thị hành lang

a) Giám sát mọi hoạt động bên ngoài phòng thi.

b) Phối hợp Giám thị phòng thi, Giám thị kiêm kỹ thuật viên máy tính, Kỹ thuật viên phần mềm kiểm tra, hướng dẫn thí sinh trước, trong, sau quá trình thi.

c) Theo dõi thí sinh được phép ra ngoài phòng thi.

Điều 4. Xử lý vi phạm Quy định thi

Đối với những thí sinh vi phạm Quy định thi đều phải lập biên bản, tịch thu tang vật (nếu có) và ghi rõ hình thức kỷ luật, hai giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm ký vào biên bản; nếu thí sinh vi phạm cố tình không ký tên vào biên bản, giám thị mời 02 thí sinh trong phòng thi ký tên vào biên bản để làm chứng.

Tùy mức độ vi phạm để xử lý theo các hình thức sau đây:

1. Khiển trách đối với các thí sinh vi phạm một lần các lỗi: quay cốp, trao đổi với thí sinh khác. Thí sinh chịu hình thức kỷ luật khiển trách bị trừ 20% số điểm thi của môn đó.

2. Cảnh cáo đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Đã bị khiển trách một lần nhưng trong giờ thi môn đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy định thi.

b) Trao đổi bài với thí sinh khác; cho thí sinh khác quay cốp bài thi hoặc quay cốp bài thi của thí sinh khác. Nếu người bị xử lý có đủ bằng chứng chứng minh mình bị quay cốp thì Chủ tịch Hội đồng thi tuyển công chức ngạch chuyên viên quyết định áp dụng hình thức kỷ luật hoặc miễn kỷ luật.

Thí sinh chịu hình thức kỷ luật cảnh cáo bị trừ 40% số điểm môn đó.

3. Đình chỉ thi đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Đã bị cảnh cáo một lần nhưng trong giờ thi môn đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy định thi.

b) Có hành động gây gổ, đe dọa người có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa thí sinh khác.

c) Thí sinh vi phạm điểm a, b, c, d, e Khoản 5 Điều 2 thì bị đình chỉ thi.

Hình thức kỷ luật đình chỉ thi do Trường ban coi thi quyết định và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị đình chỉ thi môn nào thì bài thi môn đó được chấm điểm 0, phải ra khỏi phòng thi và không được thi các môn tiếp theo.

4. Hủy kết quả bài thi đối với trường hợp thi hộ, đồng thời đề nghị xử lý theo Quy định của pháp luật đối với người thi hộ và người được thi hộ. Hủy kết

quả bài thi đối với những người thi kèm. Chủ tịch Hội đồng thi tuyển công chức ngạch chuyên viên quyết định hủy kết quả bài thi.

Điều 5. Điểm thi, phúc khảo bài thi, khiếu nại về bài thi

1. Điểm thi của mỗi bài thi được máy vi tính chấm tự động và thông báo kết quả điểm thi trên máy vi tính ngay sau khi thí sinh kết thúc bài thi hoặc hết thời gian làm bài thi.

2. Thí sinh không dự thi hoặc có kết quả dưới 50 điểm một trong 3 bài thi trắc nghiệm nghiệp vụ chuyên ngành, tin học văn phòng, ngoại ngữ (trừ trường hợp được miễn thi tin học, ngoại ngữ) sẽ không được dự thi viết môn kiến thức chung và viết nghiệp vụ chuyên ngành.

3. Không phúc khảo đối với các bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

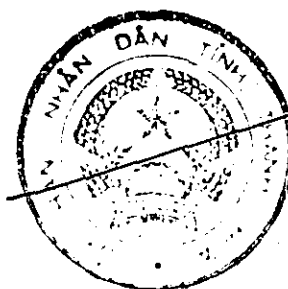
4. Trường hợp thí sinh phát hiện đề thi có sai sót, ảnh hưởng đến kết quả thi của thí sinh thì phải viết đơn khiếu nại ngay sau khi kết thúc lượt thi của mình, gửi Ban coi thi, Hội đồng thi tuyển công chức ngạch chuyên viên xem xét, giải quyết. Không giải quyết các đơn khiếu nại của thí sinh sau thời gian trên.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Hội đồng thi tuyển công chức ngạch chuyên viên, cán bộ coi thi, thí sinh dự thi và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh, báo cáo UBND tỉnh thông qua qua Sở Nội vụ để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Xứng